



VIET CAPITAL ASSET MANAGEMENT

CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ
CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

Số: 64/2023/CV-VCAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 08 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động Quỹ Đầu tư Cân bằng Bản Việt

(6 tháng đầu Năm 2023)

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước

1. Thông tin về quỹ

a) Tên, loại hình quỹ: QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG BẢN VIỆT (VCAMBF)

Loại hình: Quỹ mở

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ:

Quỹ hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc tạo một nguồn thu nhập định kỳ bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập ổn định.

c) Thời hạn hoạt động của quỹ (nếu có): Không xác định.

d) Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio) (nếu có): Quỹ không có danh mục tham chiếu.

e) Chính sách phân chia lợi nhuận:

Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

f) Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tính đến 30/06/2023: 5.717.623,73 chứng chỉ quỹ.

g) Nội dung thay đổi tại Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo:

h) Nội dung Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư/ Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo:

Tại Đại hội Nhà Đầu tư Quỹ Đầu tư Cân bằng Bản Việt được tổ chức vào ngày ngày 12 tháng 04 năm 2023. Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung chính sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Điều 2: Tiếp tục lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2023 là Công ty TNHH KPMG.

Điều 3: Chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ trong năm 2023: Tổng thù lao của Ban Đại Diện Quỹ năm 2023 là 72.000.000 VNĐ

Điều 4: Hiệu lực Nghị quyết Đại hội

Nghị quyết Đại hội có hiệu lực kể từ ngày ký

i) Ý kiến nhận xét của Ngân hàng Giám sát về các nội dung quy định tại Thông tư hướng dẫn về hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 30 tháng 06 năm 2023, Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng Khoán Bản Việt đã tuân thủ theo quy định hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý Quỹ.

2. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ

a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của Quỹ

Danh mục đầu tư của Quỹ phân bổ theo loại tài sản tại 30/06/2023						Danh mục đầu tư cổ phiếu của Quỹ phân bổ theo ngành tại 30/06/2023	
Tỷ lệ (%)	2019	2020	2021	2022	6 tháng 2023		
Cổ phiếu	57,46%	55,96%	59,86%	55,20%	69,3%	Tiền & tương đương tiền	30,72%
Trái phiếu	5,28%	5,72%	5,90%	0,00%	0,00%	Tài chính ngân hàng	16,53%
Tiền và tương đương tiền	37,26%	38,32%	34,24%	44,80%	30,7%	Nguyên vật liệu - hóa chất	13,98%
						Công nghệ thông tin	13,91%
						Hàng tiêu dùng	6,82%
						Bảo hiểm	5,15%
						Bất động sản	4,62%
						Khác	8,27%

Loại tài sản	2019	2020	2021	2022	6 tháng 2023
Cổ phiếu	57,46%	55,96%	59,86%	55,20%	69,30%
Trái phiếu	5,28%	5,72%	5,90%	0,00%	0,00%
Tiền và tương đương tiền	37,26%	38,32%	34,24%	44,80%	30,70%

Ngành	Tỷ lệ (%)
Tiền & tương đương tiền	31%
Công nghệ thông tin	14%
Tài chính ngân hàng	16%
Nguyên vật liệu - hóa chất	14%
Khác	8%
Bất động sản	8%
Hàng tiêu dùng	7%
Bảo hiểm	5%

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo 30/06/2023	Kỳ báo cáo 30/06/2022	Kỳ báo cáo 30/06/2021
I	Tài sản ròng của quỹ	87.040.277.632	102.655.028.433	103.482.821.810
	Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành	5.717.623,73	7.016.206,98	6.679.793,63
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ	15,223.16	14,631,13	15,491,92
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	15,245.36	16,933.07	15,491,92
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	14,011.22	14,562.58	12,492,76
II	Tổng thu nhập của quỹ	10.807.693.262	(12.470.326.266)	18.665.599.944
	Thu nhập từ lãi tiền gửi	970.977.262	726.859.490	533.970.324
	Thu nhập từ cổ tức	282.648.000	753.207.144	488.395.320
	Thu nhập từ bán các khoản đầu tư	979.249.652	5.207.738.829	7.906.829.919

	Chênh lệch giảm do đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	8.574.818.348	(19.158.131.729)	9.736.404.381
III	Tổng chi phí của quỹ	1.016.225.079	1.194.917.764	1.074.660.148
IV	Lợi nhuận của quỹ	9.791.468.183	(13.665.244.030)	17.590.939.796
V	Chi phí hoạt động/NAV trung bình trong kỳ (%)	2,28%	1,84%	1,89%
VI	Tỷ lệ vòng quay danh mục trong kỳ	0,59	0,98	1,49

Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp) trong kỳ báo cáo: Không có

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:

Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo xác định:

- Trong thời hạn 12 tháng (01 năm) từ ngày 30/06/2022-30/06/2023: 4,05%
- Trong thời hạn 36 tháng (03 năm) từ ngày 30/06/2021-30/06/2023: 47,25%
- Trong thời hạn 60 tháng (05 năm) từ ngày 30/06/2019 – 30/06/2023: 54,86%

c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:

Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định rà soát bởi một tổ chức độc lập là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập: giá chứng khoán dựa trên dữ liệu từ HOSE và HNX.

d) Các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho nhà đầu tư.

3. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

a) Thuyết minh về việc thay đổi công ty quản lý quỹ (nếu có): Không có

b) Thuyết minh về việc quỹ có đạt được các mục tiêu đầu tư: Quỹ vẫn theo đuổi các mục tiêu đầu tư đề cập trong Bản cáo bạch

c) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bảng đồ thị): Không có

d) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại bản cáo bạch trong khoảng thời gian năm (05) năm gần nhất, tính tới ngày báo cáo (bảng đồ thị): Không có

e) Mô tả chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo:

Diễn biến tích cực của thị trường chứng khoán nửa đầu năm 2023 được đặt trong bối cảnh chính sách tiền tệ nói lỏng với nền lãi suất thấp, đặc biệt kể từ Quý II/2023 là động lực mạnh mẽ cho sự thu hút dòng tiền tham gia vào kênh chứng khoán. Do đó, chiến lược đầu tư trong 6 tháng đầu năm đã đẩy mạnh giải ngân cổ phiếu theo hướng:

- Tập trung các nhóm cổ phiếu hưởng lợi từ chủ trương đẩy mạnh đầu tư công của Chính phủ;
- Các ngành hưởng lợi trực tiếp từ xu hướng giảm của lãi suất;
- Các doanh nghiệp xuất khẩu được đánh giá có triển vọng phục hồi trong nửa sau của năm 2023.

f) Mô tả sự khác biệt về cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của quỹ năm liền kề năm báo cáo: Tỷ trọng cổ phiếu giảm so với kỳ báo cáo trước.

g) Phân tích kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi

đã điều chỉnh phân lợi nhuận đã phân phối, nếu có) tại kỳ báo cáo này, tại kỳ báo cáo gần nhất:

- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại kỳ định giá 31/12/2022: 13.513,83 VNĐ.
- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại kỳ định giá 30/06/2023: 15,223.16 VNĐ tăng 12,65%.

h) Đánh giá biến động thị trường trong kỳ báo cáo:

GDP tăng thấp hơn kỳ vọng trong bối cảnh vĩ mô khó khăn kéo dài

- GDP trong Quý II/2023 ước tính tăng 4,14% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn so với mức tăng 3,28% của quý I/2023. Đây là mức tăng thấp thứ hai ghi nhận trong quý 2 và 6 tháng đầu năm kể từ năm 2011 (chỉ cao hơn mức 0,34% trong quý 2/2020 và 1,74% YoY trong 6 tháng đầu năm 2020 khi bắt đầu đại dịch COVID-19).
- Tính chung 6 tháng đầu năm 2023, GDP tăng trưởng 3,72%, chỉ cao hơn tốc độ tăng 1,74% của 6 tháng đầu năm 2020 trong giai đoạn 2011-2023. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế, khu vực dịch vụ tăng 6,33%, đóng góp 78,85% trong cơ cấu tăng trưởng GDP. Ngoài ra, khu vực công nghiệp và xây dựng đã cải thiện tốc độ tăng trưởng với mức tăng 2,50% trong Quý II và 1,13% trong 6 tháng đầu năm 2023.

Lạm phát trong tầm kiểm soát

- CPI bình quân giảm xuống mức 2,4% so với cùng kỳ năm trước trong Quý II/2023 từ mức 4,2% trong Quý I/2023. Tính chung 6 tháng đầu năm 2023, CPI bình quân tăng 3,29% so với bình quân cùng kỳ năm 2022 dưới mức 4,5% mà Chính phủ đề ra.

Lượng vốn FDI giải ngân tăng mạnh

- Tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 20/6/2023 đạt gần 13,43 tỷ USD, giảm 4,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn đăng ký điều chỉnh sụt giảm rõ rệt, chỉ đạt 2,93 tỷ USD, giảm 57,1% so với cùng kỳ năm trước. Điểm sáng nằm ở FDI là ở vốn đăng ký cấp mới khi tăng 71,9% về số dự án và tăng 31,3% về số vốn đăng ký.
- Mức tăng trưởng FDI giải ngân Quý II/2023 phục hồi tương đối, đạt gần 5,7 tỷ USD, tăng 2,7% so với cùng kỳ năm trước nhưng bật tăng mạnh 32% so với Quý I/2023. Tính chung nửa đầu năm 2023, tổng vốn FDI giải ngân đạt 10,02 tỷ USD, tăng 0,5% so với cùng kỳ năm trước.

Xuất nhập khẩu phục hồi chậm

- Tính chung 6 tháng đầu năm 2023, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 316,65 tỷ USD, giảm 15,2% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu giảm 12,1%; nhập khẩu giảm 18,2%. Cán cân thương mại hàng hóa 6 tháng đầu năm 2023 ước tính xuất siêu 12,25 tỷ USD.
- Tình hình xuất nhập khẩu nửa đầu năm 2023 đối mặt với nhiều khó khăn khi đơn hàng giảm, nhu cầu cả thị trường trong nước và quốc tế thấp, chi phí đầu vào tăng cao, tình hình xuất khẩu sang các nước vẫn còn chậm đặc biệt tại các thị trường chính như Mỹ và Châu Âu. Tuy nhiên, xuất khẩu sang Trung Quốc cải thiện rõ rệt trong tháng 5 ghi nhận mức tăng 18,8% và tháng 6 tăng 25,9% so với cùng kỳ từ mức giảm sâu của các tháng trước đó tính từ tháng 11/2022, một phần nhờ vào việc mở cửa trở lại của Trung Quốc.

Lãi suất đã giảm về nền thấp, kỳ vọng tăng trưởng tín dụng phục hồi

1
CÓ
CỔ
LÝ
UN
AI
HC

- Từ tháng 3/2023 đến tháng 6/2023, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã điều chỉnh giảm 4 lần các mức lãi suất với mức giảm từ 0,5% đến 2%/năm. Cụ thể: (1) Giảm 1,5%/năm lãi suất tái cấp vốn và lãi suất chiết khấu, giảm 2%/năm lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN đối với tổ chức tín dụng; (2) Giảm 0,5-1,25%/năm lãi suất tối đa tiền gửi bằng đồng Việt Nam kỳ hạn dưới 6 tháng; (3) Giảm 1,5%/năm mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam của tổ chức tín dụng đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế. Động thái điều hành này của NHNN được đánh giá là nhanh chóng và quyết liệt nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế phục hồi.
- Tính đến thời điểm 20/6/2023, tổng phương tiện thanh toán tăng 2,53% so với cuối năm 2022 (cùng kỳ năm trước tăng 3,30%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 3,26% (cùng kỳ năm trước tăng 3,97%); tăng trưởng tín dụng đạt 3,58% (cùng kỳ năm trước tăng 8,51%). Tăng trưởng tín dụng thấp được nhìn nhận là do cầu tín dụng giảm mạnh trước tình trạng doanh nghiệp xuất khẩu thiếu đơn hàng, và sức khỏe tài chính của các doanh nghiệp suy giảm mạnh.

Tiến độ giải ngân đầu tư công đang cải thiện là điểm sáng

- Vốn đầu tư công trong tháng 6 đạt 43,4 nghìn tỷ đồng, tăng 29,1% YoY. Tính chung 6T/2023, vốn đầu tư giải ngân ước đạt 232,2 nghìn tỷ đồng, bằng 33% kế hoạch năm và tăng 20,5% YoY.
 - Theo tính toán, để đạt được từ 95% đến 100% kế hoạch, thì bình quân 7 tháng còn lại phải giải ngân mỗi tháng ít nhất từ 65 đến 70 nghìn tỷ đồng (gấp 1,4 – 1,5 lần so với mức giải ngân bình quân trong quý 2/2023). Khi đạt được từ 95% đến 100% kế hoạch, số vốn giải ngân đầu tư công năm nay có thể tăng đến 18,8 – 25,1% so với cùng kỳ.
- Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ (nếu có); ảnh hưởng của việc chia tách đơn vị quỹ và giá trị tài sản ròng trên từng đơn vị quỹ (trước và sau khi chia, tách): Không có.
 - Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của cổ đông nắm giữ chứng chỉ quỹ: Không có.
 - Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan (nếu có): Không có
 - Các thông tin khác (nếu có): Không có

4. Báo cáo về hoạt động giám sát của Ngân hàng Giám sát

Cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 30 tháng 06 năm 2023, với sự hiểu biết của chúng tôi thì trong giai đoạn này, Quỹ Đầu tư Cân Bằng Bản Việt đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

- Việc đầu tư và các giao dịch tài sản: Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về Quỹ mở, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan.
- Việc lưu ký tài sản của Quỹ VCAMBF đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- Việc định giá, đánh giá tài sản ròng của Quỹ VCAMBF: đã phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- Việc phát hành bổ sung và mua lại Chứng chỉ Quỹ: phù hợp theo quy định của pháp luật, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 30 tháng 06 năm 2023, Quỹ đã thực hiện việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ, mua lại chứng chỉ quỹ:

+ Phát hành thêm chứng chỉ Quỹ: Phát hành thêm 31,615.97 chứng chỉ Quỹ tương ứng với tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 455,299,306 đồng.

+ Mua lại chứng chỉ Quỹ: Quỹ mua lại 51,074.80 chứng chỉ Quỹ tương ứng với tổng giá trị phát hành theo mệnh giá 736,460,735 đồng.

e) Việc phân chia lợi nhuận Quỹ trong kỳ báo cáo: Quỹ VCAMBF không phát sinh hoạt động phân phối lợi nhuận cho nhà đầu tư.

5. Báo cáo về hoạt động ủy quyền (nếu có)

- *Dịch vụ Ngân hàng giám sát:*

Bên nhận ủy quyền: Ngân hàng TMCP Phát triển và Đầu tư Việt Nam, chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa

Địa chỉ: Tầng 1, 66 Phó Đức Chính, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Hoạt động nhận ủy quyền: Dịch vụ quản trị quỹ

- *Dịch vụ đại lý chuyển nhượng:*

Bên nhận ủy quyền: Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

Địa chỉ: 112 Hoàng Quốc Việt, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Hoạt động nhận ủy quyền: Dịch vụ đại lý chuyển nhượng

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo (30/06/2023)	Tỷ lệ (% tổng chi phí hoạt động)
1	Phí dịch vụ lưu ký	138.722.009	14,71%
2	Phí dịch vụ quản trị quỹ	99.000.000	10,50%
3	Phí giám sát quỹ	33.000.000	3,50%
4	Chi phí dịch vụ Đại lý chuyển nhượng	66.000.000	7,00%

- Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa và Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam đã duy trì được năng lực về nhân sự và hệ thống, đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ quản trị quỹ, đại lý chuyển nhượng cho Quỹ trong năm 2023.

- Với tư cách là Ngân hàng giám sát của Quỹ VCAMBF, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong việc cung cấp dịch vụ lưu ký chứng khoán, dịch vụ quản lý tài sản cũng như dịch vụ đăng ký đối với Quỹ VCAMBF, thể hiện trên một số nội dung như sau:

- Thực hiện việc cầm giữ và lưu ký các tài sản của Quỹ an toàn, lưu ký các chứng khoán niêm yết của Quỹ, đồng thời duy trì các sổ sách thể hiện rõ tài sản của Quỹ là thuộc sở hữu của Quỹ và tách bạch với các tài sản khác;
- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chỉ thị hợp pháp của Công ty Quản lý Quỹ đối với các giao dịch của Quỹ;
- Thực hiện kiểm tra và xác nhận đối với các báo cáo liên quan tài sản của Quỹ do Công ty Quản lý Quỹ lập theo các cách thức chính xác và chuyên nghiệp và thực hiện chế độ báo cáo cho cơ quan quản lý theo đúng quy định của pháp luật;
- Giám sát tính tuân thủ pháp luật và Điều lệ Quỹ trong hoạt động quản lý quỹ của Công ty Quản lý Quỹ với sự cẩn trọng và chuyên nghiệp;

Báo Cáo Giám Sát hoạt động Quỹ mở được dựa trên các thông tin, tài liệu và dữ liệu được cung cấp bởi Công

ty Quản lý Quỹ. Báo cáo này không bao gồm các vấn đề và các sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát của Ngân hàng giám sát do các thông tin bị che giấu hoặc được cung cấp không chính xác bởi Công ty Quản lý Quỹ.

Giám Đốc Quỹ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Trương Thị Thanh Ngọc

